






















Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
	Mỏ lết cao cấp Cán bọc nhựa chống trượt (hợp kim niken-sắt)	AK-0400	6"/150mm	Cây	110,000	6/120
		AK-0401	8"/200mm	Cây	124,000	6/60
		AK-0402	10"/250mm	Cây	167,000	6/60
		AK-0403	12"/300mm	Cây	226,000	6/36
	Mỏ lết mạ chrome	AK-7632	6"/150mm	Cây	66,000	6/120
		AK-7633	8"/200mm	Cây	91,000	6/60
		AK-7634	10"/250mm	Cây	121,000	6/60
		AK-7635	12"/300mm	Cây	161,000	6/36
		AK-7636	15"/375mm	Cây	342,000	20
		AK-7637	18"/450mm	Cây	593,000	12
		AK-7638	24"/600mm	Cây	1,011,000	6
		AK-7639	30"/800mm	Cây	5,776,000	3
	Cờ lê vòng miệng (xi mờ)	AK-7412	6mm	Cây	23,000	10/500
		AK-7413	7mm	Cây	23,000	10/500
		AK-7414	8mm	Cây	23,000	10/500
		AK-7415	9mm	Cây	23,000	10/500
		AK-7416	10mm	Cây	27,000	10/500
		AK-7417	11mm	Cây	28,000	10/500
		AK-7418	12mm	Cây	29,000	10/500
		AK-7419	13mm	Cây	33,000	10/500
		AK-7420	14mm	Cây	34,000	5/200
		AK-7421	15mm	Cây	38,000	5/200
		AK-7422	16mm	Cây	41,000	5/200
		AK-7423	17mm	Cây	42,000	5/100
		AK-7424	18mm	Cây	48,000	5/100
		AK-7425	19mm	Cây	48,000	5/100
		AK-7426	20mm	Cây	55,000	5/100
		AK-7427	21mm	Cây	60,000	5/100
		AK-7428	22mm	Cây	71,000	5/100
		AK-7429	23mm	Cây	77,000	5/50
		AK-7430	24mm	Cây	87,000	5/50
		AK-7433	27mm	Cây	126,000	5/50
AK-7436	30mm	Cây	143,000	5/50		
AK-7437	32mm	Cây	155,000	5/50		



Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
	Cờ lê 2 đầu miệng (xi mờ)	AK-7446	6mm x 7mm	Cây	20,000	10/250
		AK-7447	8mm x 10mm	Cây	20,000	10/250
		AK-7449	10mm x 12mm	Cây	23,000	10/250
		AK-7451	12mm x 14mm	Cây	25,000	10/250
		AK-7454	14mm x 17mm	Cây	32,000	10/200
		AK-7456	17mm x 19mm	Cây	41,000	10/100
		AK-7458	19mm x 22mm	Cây	51,000	10/100
		AK-7460	22mm x 24mm	Cây	63,000	10/100
		AK-7461	24mm x 27mm	Cây	91,000	5/50
		AK-7462	27mm x 30mm	Cây	106,000	5/50
		AK-7463	30mm x 32mm	Cây	120,000	5/50
			Cờ lê 2 đầu vòng (xi mờ)	AK-7473	6mm x 7mm	Cây
AK-7474	8mm x 10mm			Cây	23,000	10/350
AK-7476	10mm x 12mm			Cây	26,000	10/250
AK-7478	12mm x 14mm			Cây	31,000	10/250
AK-7481	14mm x 17mm			Cây	39,000	5/200
AK-7483	17mm x 19mm			Cây	48,000	5/100
AK-7485	19mm x 22mm			Cây	62,000	5/100
AK-7487	22mm x 24mm			Cây	77,000	5/100
AK-7488	24mm x 27mm			Cây	103,000	5/50
AK-7489	27mm x 30mm			Cây	120,000	5/50
AK-7490	30mm x 32mm			Cây	134,000	5/50
 	Bộ cờ lê vòng miệng 6 - 7 - 8 - 9 - 10 - 11 - 12 - 13 14 - 17 - 19 - 22			AK-7502	12 cây (xi mờ)	Bộ
	Bộ cờ lê vòng miệng 6 - 7 - 8 - 9 - 10 - 11 - 12 - 13 14 - 17 - 19 - 22	AK-6139	12 cây (xi bóng)	Bộ	496,000	6
	Bộ cờ lê vòng miệng 6 - 7 - 8 - 9 - 10 - 11 - 12 - 13 17 - 19 - 21 - 23 - 24	AK-7503	14 cây (xi mờ)	Bộ	672,000	6
	Bộ cờ lê vòng miệng 8 - 9 - 10 - 12 - 13 - 14 - 17 19 - 21 - 23 - 24 - 27 - 30 - 32	AK-7504	14 cây (xi mờ)	Bộ	977,000	6
	Bộ cờ lê vòng miệng 8 - 9 - 10 - 11 - 12 - 13 - 14 15 - 16 - 17 - 18 - 19 - 22 - 24	AK-7505	14 cây (xi mờ)	Bộ	680,000	6

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
	Bộ cờ lê vòng miệng 8 - 9 - 10 - 11 - 12 - 13 - 14 15 - 16 - 17 - 18 - 19 - 22 - 24	AK-6140	14 cây (xi bóng)	Bộ	680,000	6
	Bộ cờ lê 2 đầu miệng 6 x 7 . 8 x 10 . 10 x 12 . 12 x 14 14 x 17 . 17 x 19 . 19 x 22 . 22 x 24	AK-7508	8 cây (xi mờ)	Bộ	344,000	6
	Bộ cờ lê 2 đầu vòng 6 x 7 . 8 x 10 . 10 x 12 . 12 x 14 14 x 17 . 17 x 19 . 19 x 22 . 22 x 24	AK-7514	8 cây (xi mờ)	Bộ	399,000	6
	Bộ cờ lê 2 đầu vòng 6 x 7 . 8 x 10 . 10 x 12 . 12 x 14 14 x 17 . 17 x 19 . 19 x 22 22 x 24 . 24 x 27 . 30 x 32	AK-7515	10 cây (xi mờ)	Bộ	650,000	6
	Bộ cờ lê 2 đầu vòng 6 x 7 . 8 x 10 . 10 x 12 . 12 x 14 14 x 17 . 17 x 19 . 19 x 22 22 x 24 . 24 x 27 . 30 x 32	AK-6144	10 cây (xi bóng)	Bộ	650,000	6
	Cờ lê miệng vòng 2 chiều (thép chrome vanadium)	AK-7642	8mm	Cây	73,000	10/150
		AK-7643	9mm	Cây	75,000	10/150
		AK-7644	10mm	Cây	81,000	10/150
		AK-7645	11mm	Cây	82,000	10/150
		AK-7646	12mm	Cây	88,000	10/150
		AK-7647	13mm	Cây	92,000	10/150
		AK-7648	14mm	Cây	102,000	10/100
		AK-7649	15mm	Cây	108,000	10/100
		AK-7650	16mm	Cây	120,000	10/100
		AK-7651	17mm	Cây	130,000	10/60
		AK-7652	18mm	Cây	144,000	10/60
		AK-7653	19mm	Cây	152,000	10/60
		AK-7654	20mm	Cây	163,000	10/60
		AK-7655	21mm	Cây	175,000	6/60
		AK-7656	22mm	Cây	181,000	6/60
AK-7657	23mm	Cây	188,000	6/30		
AK-7658	24mm	Cây	195,000	6/30		
	Bộ cờ lê miệng vòng 2 chiều 8 - 10 - 12 - 13 - 14 - 17 - 19mm (thép chrome vanadium)	AK-7732	7 cây	Bộ	883,000	6/12






Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
	Bộ cờ lê miệng vòng lắc léo 2 chiều 10 - 12 - 13 - 14 - 15 - 17 - 19mm (thép chrome vanadium)	AK-7734	7 cây	Bộ	1,024,000	6/12
	Cần vặn 2 chiều cao cấp (72 răng)	AK-7863	3/8"	Cây	211,000	5/50
		AK-7864	1/2"	Cây	264,000	5/50
	Cần vặn 2 chiều (72 răng)	AK-0415	1/2"	Cây	202,000	5/30
	Cần chỉnh lực tự động (thép chrome vanadium)	AK-7585	1/2" - 20kg	Cây	943,000	12
		AK-7586	1/2" - 30kg	Cây	1,970,000	8
	Cần chỉnh lực (cơ)	AK-6500	500N.m	Cây	255,000	16
	Tay mở bugi đầu bẻ	AK-7605	16mm	Cây	73,000	10/60
	Điều mở tắc kê xe hơi có đầu nạy	AK-6228	14mm	Cây	53,000	25
		AK-6229	17mm	Cây	63,000	25
		AK-6230	19mm	Cây	70,000	25
		AK-6231	21mm	Cây	74,000	25
		AK-6232	22mm	Cây	77,000	25
		AK-6233	23mm	Cây	86,000	25
		AK-6234	24mm	Cây	92,000	25
	Điều chữ T	AK-7075	7mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7076	8mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7077	9mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7078	10mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7079	11mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7080	12mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7081	13mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7082	14mm	Cây	38,000	10/60
		AK-7083	15mm	Cây	52,000	10/60
		AK-7084	16mm	Cây	52,000	10/60
		AK-7085	17mm	Cây	52,000	10/60
		AK-7086	19mm	Cây	52,000	10/60







Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
	Điều chữ Y	AK-7096	8 - 10 - 12mm	Cây	44,000	10/60
		AK-7097	10 - 12 - 14mm	Cây	48,000	10/60
		AK-7098	12 - 14 - 17mm	Cây	57,000	10/60
		AK-7099	14 - 17 - 19mm	Cây	69,000	10/60
	Điều L	AK-7551	6mm	Cây	33,000	12/120
		AK-7552	7mm	Cây	33,000	12/120
		AK-7553	8mm	Cây	33,000	12/120
		AK-7554	9mm	Cây	35,000	12/120
		AK-7555	10mm	Cây	37,000	12/120
		AK-7556	11mm	Cây	40,000	12/120
		AK-7557	12mm	Cây	46,000	12/120
		AK-7558	13mm	Cây	48,000	12/120
		AK-7559	14mm	Cây	54,000	12/120
		AK-7560	15mm	Cây	57,000	6/120
		AK-7561	16mm	Cây	63,000	6/120
		AK-7562	17mm	Cây	69,000	6/120
		AK-7563	18mm	Cây	95,000	6/120
		AK-7564	19mm	Cây	94,000	6/120
		AK-7565	20mm	Cây	140,000	6/120
		AK-7566	21mm	Cây	154,000	6/120
		AK-7567	22mm	Cây	168,000	6/60
		AK-7568	23mm	Cây	205,000	6/60
		AK-7569	24mm	Cây	208,000	6/60
	Tuýp đuôi chuột	AK-6451	12mm x 14mm	Cây	147,000	2/60
		AK-6452	14mm x 17mm	Cây	156,000	2/40
		AK-6454	17mm x 19mm	Cây	165,000	2/40
		AK-6455	19mm x 21mm	Cây	165,000	2/40
		AK-6456	19mm x 22mm	Cây	165,000	2/40
		AK-6457	22mm x 24mm	Cây	257,000	2/32
		AK-6458	24mm x 27mm	Cây	286,000	2/32

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
	HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ
		AK-6459	27mm x 30mm	Cây	396,000	2/20
		AK-6460	30mm x 32mm	Cây	414,000	2/20


	Cờ lê miệng đóng	AK-6461	24mm	Cây	120,000	40
		AK-6462	27mm	Cây	136,000	40
		AK-6463	30mm	Cây	158,000	40
		AK-6464	32mm	Cây	175,000	40
		AK-6465	34mm	Cây	198,000	40
		AK-6466	36mm	Cây	220,000	20
		AK-6467	38mm	Cây	259,000	20
		AK-6468	41mm	Cây	299,000	20
		AK-6469	46mm	Cây	333,000	20
		AK-6470	50mm	Cây	385,000	12
		AK-6471	55mm	Cây	424,000	12
		AK-6472	60mm	Cây	476,000	8
		AK-6473	65mm	Cây	500,000	8
		AK-6474	70mm	Cây	583,000	6
		AK-6475	75mm	Cây	620,000	6
	Cờ lê vòng đóng	AK-6480	24mm	Cây	120,000	40
		AK-6481	27mm	Cây	136,000	40
		AK-6482	30mm	Cây	158,000	40
		AK-6483	32mm	Cây	175,000	40
		AK-6484	34mm	Cây	198,000	40
		AK-6485	36mm	Cây	220,000	20
		AK-6486	38mm	Cây	259,000	20
		AK-6487	41mm	Cây	299,000	20
		AK-6488	46mm	Cây	333,000	20
		AK-6489	50mm	Cây	385,000	12

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
	HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ
		AK-6490	55mm	Cây	424,000	12
		AK-6491	60mm	Cây	476,000	8
		AK-6492	65mm	Cây	500,000	8
		AK-6493	70mm	Cây	583,000	6
		AK-6494	75mm	Cây	620,000	6

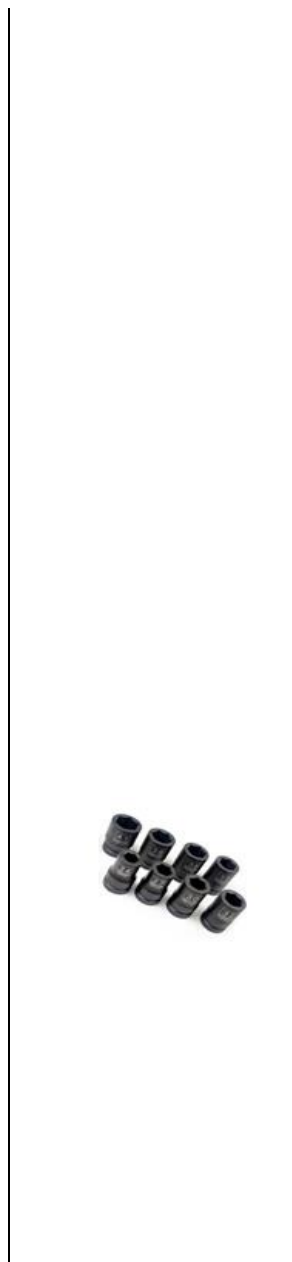
	Bộ lục giác xi mờ	AK-0409	1.5 - 10mm (9 cây)	Bộ	98,000	6/48
	Bộ lục giác xi dài mờ	AK-0410	1.5 - 10mm (9 cây)	Bộ	112,000	6/48
	Bộ lục giác bóng xi mờ	AK-0412	T10 - T50 (9 cây)	Bộ	106,000	6/48
	Bộ lục giác bóng dài xi mờ	AK-0413	T10 - T50 (9 cây)	Bộ	115,000	6/48
	Bộ lục giác xi bóng	AK-0193	1.5 - 10mm (9 cây)	Bộ	138,000	6/48
	Bộ lục giác xi dài bóng	AK-0194	1.5 - 10mm (9 cây)	Bộ	163,000	6/48
	Lục giác xi có tay cầm chữ T	AK-7951	2mm	Cây	24,000	12/288
		AK-7952	2.5mm	Cây	24,000	12/288
		AK-7953	3mm	Cây	24,000	12/288
		AK-7954	4mm	Cây	27,000	12/288
		AK-7955	5mm	Cây	33,000	12/192
		AK-7956	6mm	Cây	37,000	12/192
		AK-7957	8mm	Cây	60,000	12/96
		AK-7958	10mm	Cây	75,000	12/96
	Lục giác xi	AK-6400	1.5mm	Cây	5,000	12/240
		AK-6401	2mm	Cây	6,000	12/240
		AK-6402	2.5mm	Cây	7,000	12/240
		AK-6403	3mm	Cây	8,000	12/240
		AK-6404	4mm	Cây	10,000	6/120
		AK-6405	5mm	Cây	12,000	6/60
		AK-6406	6mm	Cây	17,000	6/60
		AK-6407	8mm	Cây	29,000	6/30
		AK-6408	10mm	Cây	45,000	6/30
		AK-6409	12mm	Cây	77,000	8/
		AK-6410	14mm	Cây	138,000	6/48
		AK-6411	17mm	Cây	214,000	4/

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
		AK-6412	19mm	Cây	302,000	4/
		AK-6413	22mm	Cây	418,000	4/
	Bộ lục giác xếp	AK-7980	1.5 - 2 - 2.5 - 3 4 - 5 - 6 - 8 mm	Bộ	113,000	12/96
	Bộ tua vít xếp	AK-7981	Ph0 Ph1 Ph2 Ph3 3 - 5 - 6 - 7	Bộ	113,000	12/96
	Tay quay nhanh	AK-7818	0	Cây	110,000	0
	Cần trượt 1/2"	AK-7819	10"/250mm	Cây	70,000	50
	Cần L 1/2"	AK-7600	10"/250mm	Cây	66,000	5/50
	Đầu tuýp đen 1/2" 6 cạnh	AK-5500	8mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5501	9mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5502	10mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5503	11mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5504	12mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5505	13mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5506	14mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5507	15mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5508	16mm	Cục	21,000	12/240
		AK-5509	17mm	Cục	25,000	12/240
		AK-5510	18mm	Cục	27,000	12/240
		AK-5511	19mm	Cục	28,000	12/240
		AK-5512	20mm	Cục	32,000	12/72
		AK-5513	21mm	Cục	32,000	12/72
		AK-5514	22mm	Cục	37,000	12/72
		AK-5515	23mm	Cục	43,000	12/72
		AK-5516	24mm	Cục	43,000	12/72
AK-5519	27mm	Cục	65,000	12/72		
AK-5521	29mm	Cục	76,000	12/72		

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
	HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ
		AK-5522	30mm	Cục	82,000	12/72
		AK-5523	32mm	Cục	87,000	12/72

	Đầu tuýp đen dài 1/2" 6 cạnh	AK-5524	8mm	Cục	50,000	12/192
		AK-5525	9mm	Cục	50,000	12/192
		AK-5526	10mm	Cục	50,000	12/192
		AK-5527	11mm	Cục	50,000	12/192
		AK-5528	12mm	Cục	50,000	12/192
		AK-5529	13mm	Cục	50,000	12/192
		AK-5530	14mm	Cục	50,000	16/160
		AK-5531	15mm	Cục	50,000	16/160
		AK-5532	16mm	Cục	50,000	16/160
		AK-5533	17mm	Cục	54,000	16/160
		AK-5534	18mm	Cục	63,000	16/144
		AK-5535	19mm	Cục	63,000	16/144
		AK-5536	20mm	Cục	72,000	16/128
		AK-5537	21mm	Cục	72,000	16/128
		AK-5538	22mm	Cục	79,000	8/80
		AK-5539	23mm	Cục	92,000	8/80
		AK-5540	24mm	Cục	97,000	8/80
		AK-5543	27mm	Cục	115,000	8/64
		AK-5545	29mm	Cục	138,000	8/48
		AK-5546	30mm	Cục	142,000	8/48
AK-5547	32mm	Cục	152,000	8/48		

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
	HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ



Đầu tuýp đen 3/4" 6 cạnh

AK-5580	17mm	Cục	89,000	8/48
AK-5581	18mm	Cục	89,000	8/48
AK-5582	19mm	Cục	89,000	8/48
AK-5583	20mm	Cục	89,000	8/48
AK-5584	21mm	Cục	89,000	8/48
AK-5585	22mm	Cục	89,000	8/48
AK-5586	23mm	Cục	89,000	8/48
AK-5587	24mm	Cục	89,000	8/48
AK-5588	25mm	Cục	93,000	8/48
AK-5589	26mm	Cục	93,000	8/48
AK-5590	27mm	Cục	105,000	8/48
AK-5591	28mm	Cục	105,000	4/32
AK-5592	29mm	Cục	105,000	4/32
AK-5593	30mm	Cục	108,000	4/32
AK-5594	31mm	Cục	113,000	4/32
AK-5595	32mm	Cục	116,000	4/32
AK-5596	33mm	Cục	124,000	4/32
AK-5597	34mm	Cục	124,000	4/32
AK-5598	35mm	Cục	132,000	4/32
AK-5599	36mm	Cục	136,000	4/32
AK-5600	37mm	Cục	140,000	4/32
AK-5601	38mm	Cục	152,000	4/32
AK-5602	39mm	Cục	155,000	2/16
AK-5603	40mm	Cục	159,000	2/16
AK-5604	41mm	Cục	159,000	2/16
AK-5605	42mm	Cục	170,000	2/16
AK-5606	43mm	Cục	175,000	2/16
AK-5607	44mm	Cục	179,000	2/16
AK-5608	45mm	Cục	182,000	2/16
AK-5609	46mm	Cục	186,000	2/16
AK-5610	47mm	Cục	190,000	2/16
AK-5611	48mm	Cục	198,000	2/16

Asaki	MỎ LẾT - CỜ LÊ - TUÝP - LỤC GIÁC WRENCHES TOOLS					
HÌNH SẢN PHẨM	TÊN SẢN PHẨM	MÃ SP	QUI CÁCH	ĐVT	ĐƠN GIÁ	Đ.GÓI
		AK-5612	49mm	Cục	202,000	2/16
		AK-5613	50mm	Cục	233,000	2/16
		AK-5615	52mm	Cục	241,000	10
		AK-5617	54mm	Cục	248,000	10
		AK-5618	55mm	Cục	253,000	10
		AK-5619	56mm	Cục	256,000	10
		AK-5620	57mm	Cục	260,000	10
		AK-5621	58mm	Cục	310,000	10
		AK-5622	59mm	Cục	318,000	10
		AK-5623	60mm	Cục	326,000	10
		AK-5628	65mm	Cục	388,000	10
		AK-5633	70mm	Cục	466,000	10